

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (7.0 điểm)

Câu 1. Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?

- A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Đập tan âm mưu thực hiện cuộc “chiến tranh lạnh” của Mĩ.
- C. Thực hiện vượt thời hạn nhiều kế hoạch 5 năm.
- D. Chế tạo thành công bom nguyên tử, phá thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mĩ.

Câu 2. Nội dung nào sau đây không nằm trong phương hướng chính của các kế hoạch dài hạn ở Liên Xô từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX?

- A. Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng - nền tảng của nền kinh tế quốc dân.
- B. Đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp.
- C. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học - kĩ thuật, tăng cường tiềm lực quốc phòng.
- D. Chú trọng phát triển công - thương nghiệp và các ngành dịch vụ.

Câu 3. Năm 1991, sự kiện nào dưới đây có tác động lớn tới hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới?

- A. Các nước Đông Âu bắt đầu lâm vào khủng hoảng.
- B. Chủ nghĩa xã hội sụp đổ ở Liên Xô.
- C. Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới.
- D. Trung Quốc tiến hành cải cách.

Câu 4. Sự ra đời của nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa (1949) là kết quả trực tiếp của

- A. sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Nhật.
- B. cuộc đấu tranh chống chế độ phong kiến.
- C. cuộc nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản.
- D. cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân phương Tây.

Câu 5. Hiệp ước Bali (2/1976) đã xác định nhiều nguyên tắc hoạt động cơ bản trong quan hệ giữa các nước ASEAN, ngoài trừ nguyên tắc nào?

- A. Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
- C. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- D. Mọi quyết định phải có sự nhất trí của 5 nước sáng lập.

Câu 6. Vì sao những năm 50 của thế kỉ XX, tình hình Đông Nam Á càng trở nên căng thẳng?

- A. Mĩ, Anh, Nhật thành lập Khối Quân sự Đông Nam Á (SEAN).
- B. Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu.
- C. Mĩ tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.
- D. Mĩ biến Thái Lan thành căn cứ quân sự.

Câu 7. Lí do chủ yếu nào khiến Mĩ và các nước phương Tây dồn sức “viện trợ” cho Tây Đức nhanh chóng phục hồi và phát triển kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Để thống nhất nước Đức.
- B. Để thúc đẩy quá trình hòa bình hóa nước Đức.
- C. Để Tây Đức có ưu thế so sánh Đông Đức
- D. Để biến Tây Đức thành một “lực lượng xung kích”, chống Liên Xô.

Câu 8. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

- A. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.
- B. Sự tàn phá nặng nề của chiến tranh.
- C. Thiếu thốn gay gắt lương thực, thực phẩm.
- D. Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

Câu 9. Hội nghị cấp cao của ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh từ ngày 4 đến ngày 11/2/1945 được tổ chức tại

- A. Xan Phranxixcô (Mỹ).
- B. I-an-ta (Liên Xô).
- C. Pót-xđam (Đức).
- D. Luân Đôn (Anh).

Câu 10. Trong các thành tựu sau, đâu là một thành tựu khoa học lớn nhưng cũng gây những lo ngại về mặt xã hội và đạo đức?

- A. Bản đồ gien người.
- B. Sinh sản vô tính.
- C. Máy tính tự động.
- D. Chất Pô-li-me.

Câu 11. Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng cách mạng to lớn và đông đảo nhất của cách mạng Việt Nam là

- A. công nhân.
- B. nông dân.
- C. tiểu tư sản.
- D. tư sản dân tộc.

Câu 12. Năm 1920, công nhân Sài Gòn- Chợ Lớn thành lập Công hội bí mật do ai đứng đầu?

- A. Nguyễn Ái Quốc.
- B. Tôn Đức Thắng.
- C. Nguyễn Thái học.
- D. Lương Văn Can.

Câu 13. Trong chính sách thương nghiệp, thực dân Pháp đã đánh thuế nặng hàng hóa nước ngoài vì muốn

- A. tạo sự cạnh tranh hàng hóa các nước nhập vào Đông Dương.
- B. cản trở sự xâm nhập của hàng hóa nước ngoài.
- C. độc quyền chiếm thị trường Việt Nam và Đông Dương.
- D. tạo điều kiện cho thương nghiệp Đông Dương phát triển.

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không** nằm trong phương hướng chính của các kế hoạch dài hạn ở Liên Xô từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX?

- A. Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng - nền tảng của nền kinh tế quốc dân.
- B. Đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp.
- C. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học - kĩ thuật, tăng cường tiềm lực quốc phòng.
- D. Chú trọng phát triển công - thương nghiệp và các ngành dịch vụ.

Câu 15. Trải qua 74 năm tồn tại, Liên Xô đã có nhiều đóng góp cho phong trào cách mạng thế giới ngoại trừ việc

- A. tạo được thế cân bằng với Mỹ và phương Tây, trở thành thành trì hòa bình vững chắc của thế giới.
- B. xóa bỏ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc (A-pac-thai) ở Nam Phi vốn đã tồn tại nhiều thế kỉ.
- C. góp phần duy trì hòa bình an ninh thế giới sau chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. ủng hộ, giúp đỡ các phong trào giải phóng dân tộc, dân chủ và yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Câu 16. Kết quả cuộc nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản Trung Quốc từ năm 1946 đến năm 1949 như thế nào?

- A. Đảng Cộng sản Trung Quốc bước đầu giành được thắng lợi.
- B. Hai bên tiếp tục hòa hoãn.
- C. Tập đoàn Tưởng Giới Thạch thua chạy ra Đài Loan.
- D. Đảng Cộng sản Trung Quốc thu hẹp vùng giải phóng.

Câu 17. Yếu tố quan trọng nhất đưa đến sự phân hóa trong chính sách đối ngoại của các nước Đông Nam Á từ những năm 50 của thế kỉ XX là

- A. sự tác động trật tự thế giới hai cực.
- B. chính sách can thiệp của Mĩ.
- C. nhiều nước đang đấu tranh giành độc lập.
- D. sự chia rẽ từ trong quá khứ.

Câu 18. Phương pháp đấu tranh chủ yếu mà các nước châu Phi sử dụng để chống chế độ thực dân là:

- A. đấu tranh chính trị.
- B. đấu tranh vũ trang.
- C. đấu tranh kinh tế.
- D. đấu tranh nghị trường.

Câu 19. Sau khi giành được độc lập từ các nước thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, các nước Mĩ La-tinh lại bị lệ thuộc vào quốc gia nào?

- A. Mĩ
- B. Đức.
- C. Anh.
- D. Pháp.

Câu 20. Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Các nước châu Á đã giành được độc lập.
- B. Các nước châu Á đã gia nhập ASEAN.
- C. Các nước châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế tài chính thế giới.
- D. Tham gia vào các tổ chức quân sự của Mĩ lập ra.

Câu 21. Từ thập niên 70, đâu không phải nguyên nhân làm suy thoái nền kinh tế Mĩ?

- A. Các nước Tây Âu và Nhật Bản vươn lên mạnh mẽ.
- B. Chạy đua vũ trang kéo dài của Mĩ.
- C. Vấp phải nhiều cuộc suy thoái khủng hoảng.
- D. Không có sự chênh lệch giàu nghèo.

Câu 22. Với sự ra đời của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO), tình hình châu Âu như thế nào?

- A. Dễ xảy ra một cuộc chiến tranh mới.
- B. Ổn định và có điều kiện để phát triển.
- C. Có sự đối đầu gay gắt giữa các nước với nhau.
- D. Căng thẳng dẫn đến sự chạy đua vũ trang và thiết lập nhiều căn cứ quân sự.

Câu 23. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật bị chiếm đóng bởi

- A. Quân đội Pháp.
- B. Quân đội Anh.
- C. Quân đội Mĩ.
- D. Quân đội Liên Xô.

Câu 24. Hội nghị Ianta (2/1945) gồm các cường quốc nào tham gia?

- A. Mĩ, Nhật Bản, Anh.
- B. Liên Xô, Mĩ, Anh.
- C. Nhật Bản, Liên Xô, Pháp.
- D. Mĩ, Liên Xô, Đức.

Câu 25. Sự kiện tiêu biểu về khoa học - kĩ thuật năm 1969 là

- A. Ga-ga-rin bay vòng quanh trái đất.
- B. phóng thành công vệ tinh nhân tạo đầu tiên của trái đất.
- C. Am-strong đặt chân lên mặt trăng.
- D. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 26. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành

- A. công nghiệp chế biến.
- B. nông nghiệp và khai thác mỏ.
- C. nông nghiệp và thương nghiệp.
- D. giao thông vận tải.

Câu 27. Tại sao lại cho rằng cuộc bãi công của công nhân Ba Son (8-1925) là một mốc quan trọng trên con đường phát triển của phong trào công nhân?

- A. Vì đã ngăn cản được tàu chiến Pháp chở lính sang đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và thủy thủ Trung Quốc.

- B. Đánh dấu tư tưởng Cách mạng tháng Mười Nga đã được giai cấp công nhân Việt Nam tiếp thu.
- C. Vì sau cuộc bãi công của công nhân Ba Son có rất nhiều cuộc bãi công của công nhân Chợ Lớn, Nam Định, Hà Nội... tổng bãi công.
- D. Đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam, giai cấp công nhân nước ta từ đây bước vào đấu tranh tự giác.

Câu 28. Công lao đầu tiên to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919 - 1930 là gì?

- A. Tìm ra con đường cứu nước.
- B. Thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- C. Chủ trì hội nghị thành lập Đảng.
- D. Khởi thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

PHẦN II: TỰ LUẬN (3.0 điểm)

Em hãy trình bày những biến đổi của các nước Đông Nam Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay? Theo em biến đổi nào là quan trọng nhất? Vì sao?

.....HẾT.....